

Số 1151-QĐ/TCT

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của Trường chính trị
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÂY NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 2679/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh, về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Tư liệu;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Trường chính trị Tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Tư liệu và các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành ./.

Nơi nhận:

- Sở tài chính;
- Các phòng, khoa;
- Lưu VT.



Nguyễn Tấn Dũng

Đơn vị: Trường chính trị tỉnh Tây Ninh

Chương: 599



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16.477.000.000
1	Chi quản lý hành chính	16.386.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	7.291.000.000
	Chi quỹ lương (45 biên chế)	5.408.000.000
	Chi quỹ lương theo mức lương cơ sở 1.210.000 đ	4.392.000.000
	Chi quỹ lương đảm bảo mức lương cơ sở từ 1.210.000 đ lên 1.490.000 đ (Nguồn CCTL ngân sách tỉnh)	1.016.000.000
	Chi thường xuyên	1.883.000.000
	Chi hoạt động thường xuyên	1.623.000.000
	Kinh phí hỗ trợ hợp đồng lao động theo ND 68/2000/ND-CP	260.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	9.095.000.000
	Kinh phí mua sắm sửa chữa	95.000.000
	Kinh phí theo nhiệm vụ được giao	9.000.000.000
	Kinh phí đào tạo các lớp theo kế hoạch của Tỉnh ủy	8.480.000.000
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù chi vượt giờ	400.000.000
	Kinh phí hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng và ĐH Đảng	120.000.000
1.3	Nghiên cứu khoa học	91.000.000
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	91.000.000